

**UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 340 /UBND-TNMT

Nam Đông, ngày 06 tháng 3 năm 2024

V/v đẩy mạnh thực hiện Chủ đề
phong trào Chủ nhật xanh tháng 3
“Chương trình Phân loại rác tại nguồn”

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể cấp huyện;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn Khe Tre;
- Đơn vị vận chuyển chất thải rắn huyện.

Hiện nay, trên địa bàn huyện tổng điểm thu gom rác thải sinh hoạt là 253 với 653 thùng thu gom; 32 điểm cụm thu gom chất thải nguy hại sinh) và 29 điểm thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Tỷ lệ thu gom, xử lý CTRSH trên địa bàn huyện đạt 98,5%. Tỷ lệ hộ tham gia thực hiện phân loại rác tại nguồn đạt hơn 80%, tuy nhiên, qua kiểm tra một số địa phương, việc phân loại theo 04 nhóm rác quy định tại Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh là chưa đảm bảo.

Nhằm đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 21/02/2024 Tổ chức, triển khai thực hiện Đề án Ngày Chủ nhật xanh năm 2024 trên địa bàn huyện Nam Đông, trong đó tập trung **Chủ đề tháng 3 “Chương trình phân loại rác tại nguồn”**, đồng thời để giảm khối lượng thu gom góp phần giảm chi phí xử lý rác tại Nhà máy điện rác Phú Sơn, định hướng cách thức quản lý, ứng xử với chất thải và hướng đến mục tiêu chậm nhất là ngày 31/12/2024 hộ gia đình, cá nhân phải thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh.

UBND huyện đề nghị các ban, ngành của huyện; Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội; UBND các xã, thị trấn Khe Tre và đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai một số nội dung sau:

1. Mặt trận, các cơ quan, đoàn thể và địa phương: Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn đến các tổ chức/cá nhân, đoàn thể; cộng đồng dân cư thực hiện việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh. Tích cực chỉ đạo, phát động và tham gia hưởng ứng các phong trào hoạt động bảo vệ môi trường gắn với nhiệm vụ chính trị được giao nhằm góp phần xây dựng môi trường, trụ sở Xanh-Sạch-Sáng. Bố trí các thiết bị lưu giữ chất thải phát sinh và xây dựng, nhân rộng các mô hình thu gom, phân loại rác tại nguồn và bỏ rác đúng điểm thu gom quy định (Các điểm bố trí thu gom chất thải rắn nguy hại phát sinh trong sinh hoạt trên địa bàn huyện đính kèm).

- Tập trung triển khai phân loại, xử lý tại nguồn các nhóm rác sau:

+ *Nhóm tái chế, tái sử dụng* (giấy các loại, nhựa các loại, kim loại các loại, thủy tinh các loại): Nhân rộng các mô hình “Ngôi nhà Xanh”, các phong trào, công trình tái chế, tái sử dụng rác và tăng cường liên kết với các hộ thu gom phế liệu trên địa bàn nhằm thu gom tuyệt đối loại rác này.

+ *Nhóm chất thải thực phẩm*: Sau khi phân loại được khuyến khích tận dụng tối đa lượng chất thải này để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi đảm bảo các quy định môi trường. Thúc đẩy phân loại, xử lý bằng các phong trào đã triển khai thực hiện gồm: Mỗi hộ rác, một cây xanh; Hộ rác di động; Phân loại và xử lý rác hữu cơ bằng phương pháp vi sinh bản địa IMO,....

+ *Nhóm chất thải nguy hại* (pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang, thiết bị điện tử hỏng, các loại chất thải nguy hại khác): Thu gom, phân loại và bỏ vào các điểm bố trí rác nguy hại đã bố trí trên địa bàn huyện.

+ *Nhóm chất thải còn lại* (không bao gồm chất thải xây dựng và xác chết động vật nuôi): Thu gom bỏ vào các thùng rác sinh hoạt thông thường công cộng.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện: Chủ trì, phối hợp triển khai, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 24/01/2023 của UBND huyện về thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn. Tiếp tục hướng dẫn công tác phân loại rác tại nguồn theo quy định.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Đề xuất lựa chọn, bố trí địa điểm tập kết chất thải rắn xây dựng. Đề xuất phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện: Chủ động cân đối, bố trí ngân sách cấp huyện cho nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn.

5. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện: Hướng dẫn việc thu gom, tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm nông nghiệp.

6. UBND các xã, thị trấn Khe Tre:

- Tổ chức, triển khai việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định tại mục 1, chương II, Quyết định 12/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, phong trào thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng rác trên địa bàn.

- Rà soát, xây dựng phương án quản lý đối với chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại; chất thải rắn công kênh; lưu ý công tác quản lý, lưu giữ, chuyển giao các loại chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng; Lựa chọn vị trí, bố trí mặt bằng các địa điểm tập kết, phân loại, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại theo quy định tại Điều 76 Luật Bảo vệ môi trường. Phương án gửi về UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) **trước 15/3/2024.**

Các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

Căn cứ vào các nội dung trên, đề nghị các ban, ngành trên địa bàn huyện; Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội huyện; UBND các xã và thị trấn Khe Tre và đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT (b/c);
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Thanh Phước

ĐIỂM LƯU GIỮ CHẤT THẢI NGUY HẠI SAU PHÂN LOẠI

(Kèm theo Công văn số: 340/UBND-TNMT ngày 06/3/2024
của UBND huyện Nam Đông)

Cụm 1. Điểm thu gom, lưu giữ CTNH (pin thải, linh kiện điện tử...):

STT	Vị trí điểm thu gom	Địa chỉ	Số thùng	Ghi chú (K/c an toàn xe)
1	Xã Hương Hữu	Trụ sở UBND xã,	01	x
2	Xã Hương Lộc	Trụ sở UBND xã	01	x
3	Xã Hương Phú	Trụ sở UBND xã	01	x
4	Xã Hương Sơn	Trụ sở UBND xã	01	x
5	Xã Hương Xuân	Trụ sở UBND xã	02	x
		Chợ Nam Đông	01	x
6	Xã Thượng Lộ	Trụ sở UBND xã	01	x
7	Xã Thượng Long	Trụ sở UBND xã	01	x
8	Xã Thượng Quảng	Trường Mầm non	01	x
9	Xã Thượng Nhật	Trụ sở UBND xã	01	x
10	Thị trấn Khe Tre	Trụ sở UBND thị trấn	02	x
11	Trụ sở UBND huyện	Thị trấn Khe Tre	01	x
12	Trụ sở Huyện ủy	Thị trấn Khe Tre	01	x
13	Trụ sở UBMTTQVN huyện	Thị trấn Khe Tre	01	x
14	Trụ sở Trung tâm HCChuyện	Thị trấn Khe Tre	01	x
15	Trụ sở Phòng TN&MT	Thị trấn Khe Tre	01	x
16	Phòng Giáo dục	Thị trấn Khe Tre	01	x
17	Phòng NN và PTNN	Thị trấn Khe Tre	01	x
18	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Thị trấn Khe Tre	01	x
19	Phòng Văn hóa	Thị trấn Khe Tre	01	x
20	Trung tâm VH-TT-TT huyện	Thị trấn Khe Tre	01	x

Cụm 2. Điểm thu gom, lưu giữ CTNN là bao vỏ thuốc BVTV sau sử dụng:

STT	Vị trí điểm thu gom rác	Địa chỉ	Số thùng	Ghi chú (K/c an toàn xe)
1	Xã Hương Hữu			
1.1	Ngã ba nhà ông Mừng thôn 1	Trung Hậu, C9	01	x
1.2	Ngã ba nhà ông Khương thôn 2	Vùng A toang	01	x
1.3	Trường Mẫu giáo thôn 3	A ro 2, 3	01	x
1.4	Nhà ông Hâm thôn 6	Khe dầu, B rúc	02	x
1.5	Ngã ba nhà ông Lăng thôn 7	Chôm chôm	01	x
1.6	Nhà ông bẫy thôn 7	A toang, C ram	01	x
2	Xã Hương Lộc			
2.1	Vùng sản xuất thôn 2	Ngã ba ông Sơn, Thôn 2	01	x
2.2	Vùng sản xuất thôn 1	Ngã ba đường vào vùng Lò ô, thôn 1	01	x
3	Xã Hương Phú			
3.1	Đồng ruộng thôn Ka Tư	Thôn Ka Tư, xã Hương Phú	02	x
3.2	Đồng ruộng thôn Phú Mậu	Thôn Phú Mậu, xã Hương Phú	01	x
4	Xã Hương Sơn			
4.1	Khu vực cống thoát nước đường 74	Thôn Pa Noong	02 (Mất 01)	x
5	Xã Hương Xuân			
5.1	Cánh đồng thôn Tây Linh	Thôn Tây Linh	02	x
5.2	Ngã ba trước trạm y tế cũ	Thôn Thuận Lộc	01	x
5.3	Cánh đồng cây Sung	Thôn Phú Nhuận	01	x
5.4	Cánh đồng cây Muối	Thôn Phú Nhuận	01	x
5.5	Ngã ba kho mủ	Thôn 10	02	x
5.6	Hồ cá ông Bích	Thôn 11	02	x
6	Xã Thượng Lộ			
6.1	Mũi cầu khe Lá	Thôn Ria Hố	01	x
6.2	Trước Trạm y tế xã	Thôn Dối	01	x

7	Xã Thượng Long			
7.1	Ngã ba nhà văn hóa xã	Thôn A Chiếu	01	x
7.2	Tại Cầu A Kì	Thôn Ka Đông	01	x
8	Xã Thượng Quảng			
8.1	Nhà máy xi măng	Thôn 5	02	x
9	Xã Thượng Nhật			
9.1	Kênh mương Thôn Ta Rinh	Thôn Ta Rinh	01	x
9.2	Kênh mương Hai Nhất	Xã Hương Xuân	01	x
9.3	Kênh mương A Sên	Thôn Ta Lu	01	x
9.4	Kênh mương Cha Liêu	Thôn A Xách	01	x
9.5	Khe Van	Thôn La Vân	01	x
9.6	Khe CaRam	Thôn La Vân	01	x
10	Thị trấn Khe Tre			
10.1	Khu quy hoạch	Tổ dân phố 1	01	x

Cụm 3. Điểm thu gom, lưu giữ CTNH phát sinh trong sinh hoạt của các hộ gia đình tại 10 mô hình thí điểm (01 cụm điểm lưu giữ/50 hộ/01 mô hình)

STT	Mô hình thí điểm	Vị trí điểm lưu giữ CTNH	Số cụm lưu giữ	Số hộ tham gia	Ghi chú
1	Xã Hương Lộc				
	Tổ 4, thôn 2	Nhà văn hóa xã, thôn 2	01	50	
2	Xã Hương Xuân				
	Cụm 3, thôn 9	Ngã 3, kho mủ cao su thôn 9	01	50	
	Thôn Phú Nhuận	Khu dân cư thôn Phú Nhuận	01	50	
3	Xã Hương Sơn				
	Thôn Ta Rung	Ngã 3 xã đội, thôn Ta Rung	01	50	
4	Xã Hương Phú				
	Thôn Phú Nam	Khu dân cư thôn Phú Nam	01	50	
5	Xã Hương Hữu				
	Thôn Con Gia	Khu Trung tâm xã, thôn Con Gia	01	50	
6	Xã Thượng Lộ				
	Thôn Cha Mãng	Nhà Rông thôn Cha Mãng	01	50	
7	Xã Thượng Nhật				
	Thôn Hợp Hòa	Ngã 3 xã, thôn Hợp Hòa	01	50	
8	Xã Thượng Quảng				
	Thôn 7	Cầu Khe Bó, thôn 7			
9	Xã Thượng Long				
	Thôn A Chiếu	Khu trung tâm xã, thôn A Chiếu	01	50	
Tổng: 10 điểm/10 mô hình/09 xã					